

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 08/LĐTBOXH-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 1995

THÔNG TƯ

CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Hướng dẫn công tác huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động

Thi hành Nghị định số 06/CP ngày 20-1-1995 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG HUẤN LUYỆN

Đối tượng huấn luyện các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động là người sử dụng lao động và người lao động làm việc trong các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức:

Các doanh nghiệp Nhà nước

Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác, các tổ chức, cá nhân có thuê mướn lao động.

Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp trong khu chế xuất, khu công nghiệp; các cơ quan tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam có thuê mướn lao động là người Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác;

Các đơn vị sự nghiệp, kinh doanh, dịch vụ thuộc cơ quan hành chính, sự nghiệp, đoàn thể nhân dân, tổ chức chính trị xã hội khác, kể cả các doanh nghiệp của quân đội nhân dân và công an nhân dân.

II. HUẤN LUYỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Người lao động bao gồm mọi công nhân viên chức, mọi người lao động, kể cả người học nghề, tập nghề, thử việc.

1. Huấn luyện các quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động gồm các nội dung sau

a. Những quy định chung về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

Mục đích, ý nghĩa của công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động;

Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật;

Nội dung an toàn lao động, vệ sinh lao động của doanh nghiệp.

b. Những quy định cụ thể về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

Đặc điểm và quy trình làm việc bảo đảm an toàn, vệ sinh của máy móc, thiết bị, công nghệ và nơi làm việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động;

Các quy phạm, tiêu chuẩn bắt buộc khi thực hiện công việc;

Các biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động khi thực hiện công việc;

Cấu tạo, tác dụng và cách sử dụng, bảo quản các trang cấp, phương tiện bảo vệ cá nhân;

Các yếu tố nguy hiểm, có hại, các sự cố có thể xảy ra khi làm việc, cách đề phòng, xử lý khi phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố và khi có sự cố;

Các phương pháp y tế đơn giản để cứu người bị nạn khi xảy ra sự cố như băng bó vết thương, hô hấp nhân tạo, cứu sập...

2. Tổ chức huấn luyện

Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm tổ chức huấn luyện cho người lao động, bảo đảm cho người lao động đều được huấn luyện đầy đủ những nội dung về an toàn lao động, vệ sinh lao động cần thiết và phù hợp với công việc đảm nhiệm theo nguyên tắc sau:

a. Mọi người làm việc trong đơn vị, kể cả người mới tuyển vào đều phải được huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động theo các nội dung nói trên. Tùy theo mức độ an toàn lao động, vệ sinh lao động để xác định chương trình huấn luyện về thời gian huấn luyện nhưng mỗi năm phải tổ chức ít nhất 1 lần.

b. Khi tuyển lao động, trước khi giao việc phải huấn luyện cho người lao động đầy đủ các nội dung nêu tại khoản 1, mục II. Đối với người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động thì việc huấn luyện phải hết sức cụ thể, tỉ mỉ. Người sử dụng lao động căn cứ bản danh mục nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành và tình hình cụ thể

của doanh nghiệp lập danh sách những người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động để tổ chức huấn luyện.

Thời gian huấn luyện phụ thuộc vào nội dung phải huấn luyện.

Những người được huấn luyện phải có sự kiểm tra sát hạch và trước khi giao việc phải tổ chức thực hành nhiệm vụ công việc được giao.

Hàng năm người sử dụng lao động phải tổ chức kiểm tra hoặc bồi dưỡng thêm để người lao động luôn nắm vững các quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động trong phạm vi chức trách được giao.

c. Khi chuyển từ công việc này sang công việc khác hoặc giao công việc mới đều phải huấn luyện phù hợp với tính chất công việc được giao.

d. Sau khi huấn luyện và kiểm tra sát hạch, những người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động đạt yêu cầu thì được cấp thẻ an toàn. Người lao động phải mang theo thẻ an toàn khi làm việc và phải xuất trình khi được yêu cầu.

Đối với những người làm các công việc khác thì được ghi kết quả vào sổ theo dõi huấn luyện của đơn vị.

3. Quyền lợi của người lao động trong thời gian huấn luyện như sau

Thời giờ học tập huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động được tính là thời giờ làm việc và được hưởng đủ tiền lương và các quyền lợi khác theo pháp luật quy định. Riêng những người lao động học nghề, tập nghề, thử việc thì quyền lợi trong thời gian huấn luyện thực hiện theo hợp đồng lao động đã thoả thuận.

III. HUẤN LUYỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Người sử dụng lao động được huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động bao gồm

Chủ doanh nghiệp hoặc người được chủ doanh nghiệp uỷ quyền;

Giám đốc doanh nghiệp, thủ trưởng các tổ chức, các cơ quan trực tiếp sử dụng lao động;

Người chỉ huy điều hành trực tiếp các khâu, các bộ phận, các phân xưởng sản xuất trong doanh nghiệp.

Người làm công tác chuyên trách về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

2. Nội dung huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động bao gồm